

Bản án số: 15/2022/HS-ST
Ngày: 04-5-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THỦ THỪA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phan Thanh Tuấn

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Trần Văn Nhị;

Ông Phạm Quốc Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thuý An – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Sỹ Diệu - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 5 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thủ Thừa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm C khai vụ án hình sự thụ lý số: 05/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 02 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2022 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Thế C**, (tên gọi khác: Không); Giới tính: Nam; Sinh năm 1979; Nơi cư trú: Ấp Phước Toàn, xã H, huyện B, tỉnh Long An; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Không; Cha: Trần Văn L; Mẹ: Nguyễn Thị P; Vợ: Võ Thanh N, (không đăng ký kết hôn); Con: Cao Thanh H (con riêng), sinh năm 2004.

Tiền án: Ngày 29/12/2005, bị TAND huyện Gò C Đông, tỉnh Tiền Giang xử phạt 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Ngày 09/5/2007, bị TAND huyện Giồng Trôm, tỉnh Bến Tre xử phạt 18 tháng tù về tội “Trốn khỏi nơi giam”.

Ngày 13/6/2007, bị TAND huyện Dương Minh Châu, tỉnh Tây Ninh xử phạt 04 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Chấp hành xong ngày 25/12/2012.

Ngày 10/7/2014, bị TAND huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre xử phạt 03 năm tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Ngày 21/8/2014, bị TAND huyện Thạnh Hóa, tỉnh Long An xử phạt 05 năm tù “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Tổng hợp với bản án số 31/2014/HSST ngày 10/7/2014 nêu trên của TAND huyện Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre. Buộc C chấp hành hình phạt 08 năm tù. Chấp hành xong ngày 29/8/2020.

Nhân thân: Ngày 08/11/2000, bị TAND huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai xử phạt 16 tháng tù về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Bị tạm giữ từ ngày 13/11/2021 đến ngày 19/11/2021 chuyển tạm giam cho đến nay tại Nhà tạm giữ C an huyện Thủ Thừa.(có mặt)

- Bị hại:

1. Ông **Nguyễn Văn S**, sinh năm 1961. Địa chỉ: Ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Long An.(có mặt);

2. Ông **Nguyễn Văn H**, sinh năm 1964. Địa chỉ: ấp 1, xã T, huyện T, tỉnh Long An (có mặt);

-Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án

Chị **Nguyễn Thị Thu Th**, sinh năm 1995. Địa chỉ: số 86, khu 1, ấp Chợ, xã L, huyện B, tỉnh Long An.(vắng mặt);

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trần Thế C là đối tượng có nhiều tiền án về hành vi “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, chưa được xóa án tích. Khoảng 07 giờ ngày 26/10/2021, C sử dụng mũ bảo hiểm, tất và giày giống của ngành C an, điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH150i, gắn biển số 71F7 – 365.19 đi đến huyện Thủ Thừa để tìm người thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt tài sản. Đến khoảng 08 giờ, C đến Ấp 1, xã T, huyện T thì nhìn thấy ông Nguyễn Văn S và em ruột là ông Nguyễn Văn H đang ngồi uống trà ở nhà ông S. C điều khiển xe vào nhà ông S, giả vờ giới thiệu là bà con bên vợ ông S qua mời đám giỗ, ông S tin thật nên mời C ngồi uống trà. Trong lúc nói chuyện, C nói dối mình tên Minh, đang C tác tại bộ phận cấp

Chứng minh nhân dân thuộc C an tỉnh Long An. C nói mới mua được lô xe thanh lý với giá rẻ. Nếu ông S và ông H muốn mua thì C sẽ bán lại với giá một xe là 20.000.000đ. Ông S và ông H tin nên nói với C là mua 02 xe mô tô (ông S mua 01 xe SH Mode, ông H mua 01 xe Future Fi). C nói muốn mua xe thì đặt cọc trước 5.000.000đ/01 xe và hẹn 14 giờ cùng ngày sẽ giao xe. Lúc này, ông S và ông H tin thật nên mỗi người đưa cho C 5.000.000đ để đặt cọc xe. Sau khi lấy được tiền, C nhìn thấy ông S có đeo sợi dây chuyền vàng nên nảy sinh ý định lừa đảo chiếm đoạt. C giả vờ nói chuẩn bị đi đám tiệc nhưng sợi dây chuyền của C bị hư nên hỏi mượn sợi dây chuyền của ông S đeo đi đám tiệc và hứa khi giao xe sẽ trả lại. Ông S tin thật nên đưa sợi dây chuyền cho C. Sau khi lấy được tiền và vàng, C đem vàng đến tiệm vàng Phát Vương của chị Nguyễn Thị Thu Th ở số 86 Khu 1, ấp Chợ, xã Phước Lợi, huyện Bến Lức bán được số tiền 10.500.000đ. Số tiền chiếm đoạt được C tiêu xài cá nhân hết. Riêng ông S và ông H, đến khoảng 14 giờ cùng ngày biết được mình bị lừa đảo nhưng không trình báo C an. Đến khoảng 13 giờ ngày 13/11/2021, C tiếp tục đến khu vực Ấp 1, xã Tân Thành, huyện Thủ Thừa để tìm người lừa đảo thì bị anh Nguyễn Minh Nhựt là con trai ông S phát hiện nên trình báo C an. C an xã Tân Thành đã mời C làm việc. Tại C an xã Tân Thành và Cơ quan CSĐT C an huyện Thủ Thừa, Trần Thế C đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 2900/KL-HĐĐG ngày 31/12/2021, của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Thủ Thừa kết luận: 01 sợi dây chuyền vàng 18K, trọng lượng 05 chỉ của ông Nguyễn Văn S tại thời điểm ngày 26/10/2021 là 19.500.000đ.

Tại Cáo trạng số 08/CT-VKS ngày 23/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa truy tố Trần Thế C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” quy định tại điểm b, d khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa giữ quyền C tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Trần Thế C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”. Đại diện Viện kiểm sát phân tích, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, các tình tiết tăng nặng - giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm b, d khoản 2 Điều 174; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đề nghị xử phạt bị cáo C từ 05 năm đến 06 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo bồi thường cho ông S 24.500.000đ, bồi thường cho ông H 5.000.000đ.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 biển số xe mô tô số 71F7 – 365.19

Bị cáo không thực hiện quyền tranh luận mà xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 260 Bộ luật tố tụng hình sự Hội đồng xét xử xét thấy trong quá trình điều tra, truy tố vụ án thì hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên và kiểm sát viên tiến hành đúng theo các quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Thế C đã khai nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại Cơ quan Điều tra và các chứng cứ khác mà cơ quan điều tra đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án và đã được xem xét, thẩm tra tại phiên tòa nên có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 26/10/2021, tại Ấp 1, xã Tân Thành, huyện Thủ Thừa, Trần Thế C đã dùng thủ đoạn gian dối, chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn S 5.000.000đ cùng với 01 sợi dây chuyền vàng trị giá 19.500.000đ, chiếm đoạt của ông Nguyễn Văn H số tiền 5.000.000đ. Xét thấy bị cáo C đã bị Tòa án nhân dân huyện Thạnh Hóa tỉnh Long An xét xử vào ngày 21/8/2014 về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản với tình tiết định khung là Tái phạm nguy hiểm mặt khác từ năm 2005 đến năm 2014 bị cáo có bốn tiền án về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản cùng một thủ đoạn giống nhau, bản thân bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, lấy thu nhập từ hành vi phạm tội làm nguồn sống chính nên hành vi của bị cáo C thực hiện vào ngày 26/10/2021 đã cấu thành tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản với tình tiết định khung là Tái phạm nguy hiểm và Phạm tội có tính chất chuyên nghiệp được quy định tại điểm d, b khoản 2 Điều 174 Bộ luật hình sự.

[3] Cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa đã phản ánh đúng hành vi mà bị cáo C đã thực hiện, phù hợp với các tình tiết khách quan của vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử xác định cáo trạng và lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Hành vi trái pháp luật của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, bị cáo thực hiện do lỗi cố ý, hành vi đó không chỉ trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của bị hại mà còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Do đó, cần thiết xử lý bị cáo bằng một hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt cần xem xét cho bị cáo các tình tiết giảm nhẹ như: sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải.

Đề nghị của ông Kiểm sát viên là có căn cứ pháp luật nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Ông Nguyễn Văn S yêu cầu bị cáo C bồi thường tổng số tiền 24.500.000đ, ông Nguyễn Văn H yêu cầu bồi thường số tiền 5.000.000đ. Tại phiên tòa bị cáo đồng ý bồi thường nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[6] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan CSĐT C an huyện Thủ Thừa có thu giữ vật chứng gồm: 01 Căn cước C dân, số 08007901293 mang tên Trần Thế C; 01 nón bảo hiểm dạng nửa đầu màu xanh; 01 túi đeo bằng vải màu đen, nhãn hiệu “YVAN”; 01 điện thoại di động Iphone 6 màu trắng của Trần Thế C. Ngày 21/01/2022, Cơ quan CSĐT C an huyện Thủ Thừa đã trả lại cho Trần Thế C; 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda, số loại SH150i, màu sơn: Đen, số máy: KF25E0000176, số khung: 2504GY000123. Qua điều tra, xác minh đây là xe mô tô do C thực hiện hành vi lừa đảo chiếm đoạt của chị Nguyễn Ngọc Hoa, sinh năm 1978, HKTT: Ấp Phú Hòa, xã Phú Long, huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 06/12/2020. Ngày 22/01/2022, Cơ quan CSĐT C an huyện Thủ Thừa đã bàn giao xe mô tô nói trên cho Cơ quan CSĐT C an huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp để xử lý theo thẩm quyền và 01 biển số xe mô tô số 71F7 – 365.19. Xét thấy việc xử lý vật chứng như trên của Cơ quan CSĐT C an huyện Thủ Thừa là đúng pháp luật nên Hội đồng xét xử không xem xét. Đối với 01 biển số xe mô tô số 71F7 – 365.19, qua tra cứu thông tin tại Đội CSGT-TT C an huyện Thủ Thừa không tìm thấy dữ liệu tra cứu liên quan nên tịch thu tiêu hủy.

[7] Đối với hành vi phạm tội mà Trần Thế C thực hiện tại huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 06/12/2020. Cơ quan CSĐT C an huyện Thủ Thừa đã có văn bản thông báo thông tin tội phạm đến Cơ quan CSĐT C an huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp. Ngày 18/01/2022, Cơ quan CSĐT C an huyện Châu Thành, tỉnh Đồng Tháp đã phục hồi điều tra vụ án. Đồng thời, ra

quyết định khởi tố bị can đối với Trần Thế C về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo quy định tại điểm d khoản 2 Điều 174 Bộ luật Hình sự.

[8] Đối với hành vi của chị Nguyễn Thị Thu Th đã mua sợi dây chuyền do bị cáo C bán, chị Thủy không nhớ do giao dịch rất nhiều người nên không đủ cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với chị Thủy

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Trần Thế C phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Căn cứ điểm b, d khoản 2 Điều 174; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo **Trần Thế C** 05 (năm) năm tù. Thời gian tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ (ngày 13/11/2021) sau đó chuyển sang tạm giam.

Áp dụng Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự: Tiếp tục tạm giam bị cáo Trần Thế C 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04/5/2022) để đảm bảo việc kháng cáo, kháng nghị và thi hành án.

Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 589 của Bộ luật dân sự năm 2015, buộc bị cáo Trần Thế C phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn S 24.500.000đ (hai mươi bốn triệu năm trăm nghìn đồng) và phải bồi thường cho ông Nguyễn Văn H 5.000.000đ (năm triệu đồng) tiền và giá trị vàng mà bị cáo C đã chiếm đoạt.

Từ ngày ông S và ông H có đơn yêu cầu thi hành án đối với số tiền chưa bồi thường thì bị cáo Trần Thế C còn phải chịu thêm khoản tiền lãi tương ứng với thời gian chậm trả theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy: 01 biển số xe mô tô số 71F7 – 365.19

(Vật chứng này do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thủ Thừa quản lý theo Quyết định chuyển vật chứng số 07/QĐ-VKS ngày 23/02/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Thủ Thừa).

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 buộc bị cáo Trần Thế C phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình

sự sơ thẩm và 1.475.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm sung vào Ngân sách Nhà nước.

Án xử sơ thẩm C khai, báo cho bị cáo, bị hại biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 04-5-2022). Chị Nguyễn Thị Thu Th vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Thủ Thừa;
- Chi cục THADS huyện Thủ Thừa;
- C an huyện Thủ Thừa;
- Sở tư pháp tỉnh Long An;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Thanh Tuấn